

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Sửa chữa, nâng cấp cầu tràn Làng Chảo và đường hai đầu cầu tràn xã Thanh Lâm, huyện Như Xuân của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Như Xuân

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1149/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 của UBND tỉnh về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; giấy phép môi trường; phương án cải tạo, phục hồi môi trường của các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh;

Theo Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Như Xuân về việc chủ trương đầu tư dự án: Sửa chữa, nâng cấp cầu tràn Làng Chảo và đường hai đầu cầu tràn xã Thanh Lâm, huyện Như Xuân;

Xét Văn bản số 3699/STNMT - BVMT ngày 03/5/2024 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về thông báo kết quả thẩm định báo cáo ĐTM dự án Sửa chữa, nâng cấp cầu tràn Làng Chảo và đường hai đầu cầu tràn xã Thanh Lâm, huyện Như Xuân của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Như Xuân;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 969/Tr-STNMT ngày 04/6/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Sửa chữa, nâng cấp cầu tràn Làng Chảo và đường hai đầu cầu tràn xã Thanh Lâm, huyện Như Xuân (sau đây gọi là Dự án) của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Như Xuân (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37, Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước UBND tỉnh về kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Sửa chữa, nâng cấp cầu tràn Làng Chảo và đường hai đầu cầu tràn xã Thanh Lâm, huyện Như Xuân của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Như Xuân.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Như Xuân, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Như Xuân và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3, QĐ;
- Bộ TN&MT (để b/c);
- UBND xã Thanh Lâm (để giám sát);
- Lưu: VT, CCBVMT, PgNN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Giang

CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
Dự án Sửa chữa, nâng cấp cầu tràn Làng Chảo và đường hai đầu cầu
tràn xã Thanh Lâm, huyện Như Xuân của Ban Quản lý dự án đầu tư
xây dựng huyện Như Xuân

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024 của
Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

1. Thông tin chung dự án:

1.1. Thông tin chung:

- Tên dự án: Sửa chữa, nâng cấp cầu tràn Làng Chảo và đường hai đầu cầu tràn xã Thanh Lâm, huyện Như Xuân.
- Địa điểm thực hiện: Xã Thanh Lâm, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.
- Chủ dự án: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Như Xuân
- + Người đại diện: Ông Lê Văn Long; Chức vụ: Giám đốc ban
- + Địa chỉ liên hệ: Thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất:

Dự án nằm trên địa phận xã Thanh Lâm, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa với tổng chiều khoảng khoảng 700m:

- + Điểm đầu: Tại ngã tư nhà văn hoá thôn Chảo thuộc địa phận xã Thanh Lâm, huyện Như Xuân;
- + Điểm cuối: Tại điểm giao với đường tỉnh ĐT.520E hướng về trung tâm xã Thanh Lâm, huyện Như Xuân.

1.3. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư

Đầu tư sửa chữa, nâng cấp 700m tuyến cầu tràn liên hợp thôn Chảo, xã Thanh Lâm, huyện Như Xuân, bao gồm 01 cầu tràn liên hợp và đường hai đầu cầu tràn, cụ thể như sau:

- Phần cầu tràn liên hợp chiều dài 60m; cầu dầm bản BTCT sơ đồ nhịp $L_n=3 \times 8,68m$; mặt cắt ngang cầu tràn và đường tràn $B=(0,5+8,0+0,5)m=9,0m$ (trong đó 8,0m phần xe chạy + $2 \times 0,5m$ bố trí gờ chắn bánh, ụ tiêu ATGT); mặt tràn, mái tràn, chân khay kết cấu BTXM.

- Thi công tường chắn BTXM chống sồi lở hai bên thượng hạ lưu tràn. Xây dựng hệ thống an toàn giao thông: gờ chắn bánh, ụ tiêu, biển báo, cột thủy trí đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.

- Thi công đường hai đầu tràn có tổng chiều dài 640m; mặt cắt ngang đường $B=(0,5+5,5+0,5)m=6,5m$ (trong đó 5,5m phần xe chạy + $2 \times 0,5m$ lề đất); kết cấu mặt đường đầu tràn phía nhà văn hoá thôn Chảo (chiều dài 30m) bằng BTXM trên móng đá dăm tiêu chuẩn; kết cấu mặt đường đầu tràn phía đi tỉnh lộ 520E (chiều dài 610m) bằng láng nhựa trên móng đá dăm tiêu chuẩn.

- Thi công hoàn thiện hệ thống rãnh thoát nước dọc đường và cống, cầu bản ngang đường đảm bảo yêu cầu kỹ thuật,...

1.4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

Dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên theo quy định của pháp luật về đất đai.

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

Các tác động chính của dự án chỉ phát sinh chủ yếu trong giai đoạn xây dựng từ các hoạt động giải phóng mặt bằng, phá dỡ công trình hiện trạng, phát quang thực vật, thi công san nền, đường, mặt đường, thi công hệ thống thoát nước,... hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu, hoạt động của máy móc, thiết bị trên công trường, hoạt động của công nhân tham gia thi công xây dựng... Các hoạt động này sẽ phát sinh bụi, khí thải, nước thải xây dựng, nước thải sinh hoạt, chất thải rắn xây dựng, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại, tiếng ồn, độ rung, ảnh hưởng đến hoạt động giao thông, thủy lợi... của dân cư, người tham gia giao thông,...

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh trong giai đoạn thi công xây dựng

3.1. Nước thải, khí thải:

a. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải:

- Nước thải sinh hoạt công nhân phát sinh khoảng 1,25 m³/ngày, trong đó: Nước thải từ quá trình tắm rửa, giặt giũ, vệ sinh tay chân 0,775 m³/ngày; Nước thải từ quá trình ăn uống là 0,125 m³/ngày; Nước thải từ quá trình vệ sinh cá nhân (đại tiện, tiểu tiện) 0,35 m³/ngày. Nước thải sinh hoạt chủ yếu chứa thành phần như chất rắn lơ lửng, các hợp chất hữu cơ, Coliform,...

- Nước thải vệ sinh máy móc thiết bị thi công: Chủ yếu là nước thải rửa máy móc, thiết bị khoảng 1,5 m³/ngày; Thành phần chủ yếu gồm: Cặn lơ lửng, dầu mỡ,...

- Nước mưa chảy tràn khoảng 156,8 m³/h. Thành phần chủ yếu: Bùn đất, rác thải, chất rắn lơ lửng,...

b. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của bụi, khí thải:

- Bụi và khí thải từ hoạt động thi công các công trình gồm: bụi và khí thải từ vận chuyển nguyên vật liệu phục vụ thi công và đổ thải của dự án, từ các máy móc thiết bị tiêu thụ dầu DO, bụi cuốn theo lốp xe, ... Thành phần chủ yếu: bụi vô cơ, khí CO, SO₂, NO₂ và VOC.

- Bụi và khí thải từ phá dỡ, đào đắp trên công trường, trút đổ nguyên vật liệu, thi công công trình, bụi từ hoạt động vệ sinh đường cấp phối đá dăm trước khi láng nhựa, khí thải từ hoạt động tưới nhựa dính bám,... Thành phần chủ yếu: bụi vô cơ, khí CO, SO₂, NO₂ và VOC.

3.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại:

a. Quy mô tính chất của chất thải rắn:

- *Chất thải rắn sinh hoạt:* Phát sinh khoảng 15 kg/ngày. Thành phần chủ yếu là thức ăn thừa của công nhân, nhựa, giấy, bìa carton, nilong, vỏ chai nhựa, vỏ hộp...

- *Chất thải rắn xây dựng:*

+ Chất thải từ phá dỡ công trình khoảng: 539,731 m³;

+ Chất thải từ phát quang thảm thực vật khoảng 0,63 tấn;

+ Đào đất hữu cơ, đất không thích hợp là 2.337,05 m³;

+ Chất thải xây dựng trong quá trình thi công các hạng mục công trình: 424,19 tấn.

b. Quy mô tính chất của chất thải nguy hại:

- Chất thải rắn nguy hại phát sinh khoảng 9,5 kg/tháng. Thành phần bao gồm: Giẻ lau chùi máy móc, vỏ chai đựng dầu nhớt, pin, ắc quy, nhựa....

- Chất thải lỏng nguy hại phát sinh lớn nhất khoảng 12 lít. Thành phần chủ yếu là dầu thải.

3.3. Các tác động khác

- *Tác động do, tiếng ồn, độ rung:*

Tiếng ồn, độ rung phát sinh từ các hoạt động thi công của các loại máy móc, thiết bị trên công trường. Các đối tượng bị tác động bao gồm người dân sinh sống xung quanh khu vực dự án, công nhân thi công tại công trường và người dân tham gia giao thông qua khu vực dự án.

- *Tác động do chiếm dụng đất lúa:* Việc thu hồi đất trên ảnh hưởng tới các hộ dân bị mất đất sản xuất nông nghiệp, đất canh tác.

- *Tác động đến chất lượng nước, xói lở bờ sông Chàng:* Trong quá trình thi công dự án, đặc biệt quá trình thi công các hố móng, thi công trụ cầu dưới nước sẽ tác động đến chất lượng nước và cản trở dòng chảy nước sông Chàng; ngoài ra, việc triển khai thực hiện dự án có nguy cơ gây xói lở bờ sông Chàng, đặc biệt vào mùa mưa lũ.

- *Các rủi ro, sự cố môi trường:* Rủi ro, sự cố bom mìn tồn lưu; tai nạn giao thông; tai nạn lao động; hư hỏng công trình giao thông, nứt nhà dân ở khu vực gần dự án,...

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án trong giai đoạn thi công xây dựng:

4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải:

4.1.1. Đối với thu gom và xử lý nước thải

a. Các biện pháp thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt:

- Nước thải từ quá trình tắm rửa, giặt giũ, vệ sinh tay chân được đưa về hố lắng có thể tích 1,2 m³ (kích thước: 1,2m x 1,0m x 1,0m, thành và đáy được lót vải địa kỹ thuật HDPE để chống thấm), nước thải sau lắng được thoát ra mương thoát nước khu vực;

- Nước thải từ quá trình ăn uống được đưa về bể tách dầu mỡ thể tích 0,5 m³ bằng nhựa composit sau đó thu gom về hố lắng 1,2m³ để lắng nước thải, sau đó dẫn về rãnh thoát nước hiện trạng của khu vực.

- Nước thải từ quá trình vệ sinh cá nhân (đại tiện, tiểu tiện) được xử lý bằng 02 nhà vệ sinh di động (kích thước: 1,12x1,77m x 2,6 m) đặt tại khu lán

trại và khu vực đang thi công; hợp đồng với đơn vị chức năng hút bùn cặn (tần suất 05 ngày/lần) bằng xe chuyên dụng.

b. Biện pháp giảm thiểu tác động do nước thải xây dựng:

Nước thải vệ sinh thiết bị, máy móc tại mỗi tuyến thi công được thu gom riêng, dẫn về 01 hố lắng để loại bỏ chất rắn lơ lửng và váng dầu mỡ (hố lắng tuyến 1 có thể tích 5,0 m³ (kích thước D x R x H = 2,5x2x1,0m) ; nước thải sau lắng được thải ra hệ thống thoát nước khu vực; váng dầu thu gom và xử lý cùng CTNH.

c. Các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm do nước mưa chảy tràn:

- Quét dọn vệ sinh sau mỗi ngày làm việc hạn chế các chất ô nhiễm bị cuốn theo nước mưa làm ô nhiễm nguồn nước.

- Tạo các rãnh thoát nước tạm thời tại các vị trí trũng thấp để thoát nước, tránh tình trạng ngập úng. Cuối rãnh thoát nước bố trí hố lắng để lắng và loại bỏ đất, cát, rác thải vương vãi,...

- Không tập kết vật liệu xây dựng, vật liệu độc hại khu vực trũng, thấp hoặc gần các tuyến thoát nước mưa.

- Không để vật liệu độc hại ngoài trời, đồng thời quản lý dầu, mỡ và chất thải nguy hại do các phương tiện vận chuyển và thi công gây ra.

- Thu gom chất thải xây dựng, chất thải sinh hoạt và lưu chứa trong các dụng cụ lưu chứa đã trang bị.

4.1.2. Về bụi, khí thải:

- Tổ chức thi công hợp lý, tập kết nguyên vật liệu theo tiến độ dự án.

- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động gồm: quần áo bảo hộ, mũ, khẩu trang, kính... theo quy định, công nhân phải được bố trí thời gian nghỉ ngơi hợp lý.

- Đối với hoạt động đổ vật liệu đắp, thực hiện trút đổ đến đâu, san gạt lu lèn đến đó để giảm bụi khuếch tán vào môi trường.

- Thường xuyên phun nước dập bụi tại khu vực thi công và tuyến đường vận chuyển nguyên vật liệu. Tần suất phun nước 02 lần/ngày và tăng số lần phun nước trong điều kiện thời tiết khô hanh.

- Các xe vận tải chuyên chở nguyên vật liệu cho quá trình thi công xây dựng phải có bạt che kín thùng xe, xe chở bùn thải phải được gia cố thùng xe bằng bạt HDPE. Phun nước rửa sạch bùn đất dính bám trên lốp xe trước ra khỏi công trường.

- Bố trí khu vực rửa xe, máy móc thiết bị thi công dự án trước khi ra khỏi khu vực công trường tại khu vực cổng ra vào công trường; xe vận chuyển đất và vật liệu xây dựng từ công trường trước khi ra đường được xịt sạch lốp xe và bùn đất dính bên ngoài xe.

- Khu vực chứa cát, đá xây dựng, xi măng sử dụng bạt phủ kín và sau mỗi lần khi lấy vật liệu phủ bạt ngay để chống phát tán bụi

- Thường xuyên quét dọn tại vị trí thi công tuyến chủ yếu tuyến đường hiện trạng qua khu dân cư xã Thanh Lâm, đường HCM, TL520B, TL520E, nút giao các tuyến đường dân sinh,...

4.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại

4.2.1. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, xử lý chất thải rắn thông thường:

a. Biện pháp giảm thiểu chất thải rắn sinh hoạt

- Trang bị 03 thùng đựng rác có nắp đậy (loại dung tích 50 lít/thùng) tại khu vực lán trại;

- Toàn bộ rác thải sinh hoạt được hợp đồng với đơn vị chức năng vận chuyển và xử lý theo quy định với tần suất 01 ngày/lần.

- Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục ý thức của công nhân trong vấn đề vệ sinh môi trường, bỏ rác đúng nơi quy định.

b. Biện pháp giảm thiểu chất thải rắn xây dựng

- Các loại chất thải từ phát quang thảm thực vật sẽ được thu gom hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển và xử lý; Thực hiện phát quang thực vật trong phạm vi dự án, trước khi phát quang cần thực hiện cấm mốc phạm vi dự án. Không dọn dẹp thực vật nằm trên các khu đất bên ngoài ranh giới khu đất.

- Đối với đất đào thi công được tận dụng đắp nền đường trong dự án.

- Phần đê quay và bờ bao thi công được tận dụng đắp gia cố chân bờ cầu và mương nước xung quanh cầu.

- Đối với chất thải là ván gỗ, vụn sắt, vỏ bao xi măng, công nhân sẽ được thu gom hàng ngày vào khu sân kho bãi tập kết, sau đó tận dụng làm vật liệu trong công tác thi công hoặc bán phế liệu cho các đơn vị thu mua phế liệu trên địa bàn huyện.

- Đối với cây rừng được người dân đem về trồng tiếp hoặc làm củi đốt.

- Đối với khối lượng đất bóc hữu cơ, bùn đất không thích hợp; Vật liệu không thích hợp vận chuyển đổ thải bên phải tuyến trữ lượng 12.000 m³ tại phía sau sân vận động thôn Chảo, xã Thanh Lâm.

4.2.2. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại

- Bố trí ít nhất 01 thùng dung tích 120 lít/thùng để thu gom chất thải rắn nguy hại; 01 thùng với thể tích 100 lít/thùng để thu gom chất thải lỏng nguy hại.

- Các thùng chứa đều có dán nhãn mác, nắp đậy theo đúng quy định đặt tại khu vực có mái che đặt tại khu vực lán trại; kết thúc giai đoạn thi công, hợp đồng với đơn vị chức năng để vận chuyển, xử lý theo đúng quy định.

4.3. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác:

- Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung:

+ Phương tiện sử dụng trong thi công đúng số lượng, chủng loại, công suất được duyệt và được kiểm tra, chứng nhận về chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định.

+ Trang bị bảo hộ lao động giảm ồn cá nhân cho công nhân vận hành phương tiện theo quy định.

+ Đối với sự cố nút nhà, hư hỏng đường xá... Yêu cầu sử dụng các thiết bị thi công đạt đăng kiểm trong quá trình thi công; các thiết bị thi công được

lắp thiết bị giảm thanh và được kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ thường xuyên; các phương tiện vận chuyển không chở quá tải trọng; thực hiện đền bù nếu hoạt động thi công gây rung lắc hư hại đến công trình.

- Biện pháp giảm thiểu tác động của việc chiếm dụng đất:

Phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và đền bù đất, hoa màu, theo đơn giá vào thời điểm kiểm đếm chi tiết, bảo đảm đủ, kịp thời ngân sách cho công tác giải phóng mặt bằng và tái định cư; thực hiện các biện pháp hỗ trợ ổn định sản xuất, hỗ trợ đào tạo nghề đề xuất trong phương án bồi dưỡng hỗ trợ và tái định cư.

- Biện pháp giảm thiểu tác động đến chất lượng nước, xói lở bờ sông Chàng:

+ Thường xuyên kiểm tra, duy tu, bảo dưỡng hệ thống thoát nước dọc tuyến đường đảm bảo được khả năng tiêu thoát nước lớn nhất.

+ Trong quá trình thi công sẽ tiến hành xây dựng hệ thống thoát nước tạm thời dọc tuyến đường để hạn chế hiện tượng ngập úng của khu vực và bảo đảm cho việc thi công đạt hiệu quả cao trong mùa mưa.

+ Khẩu độ cống được lựa chọn theo tần suất và các quy định về duy tu bảo dưỡng sau này (Định kỳ trước mùa mưa bão, tiến hành kiểm tra, sửa chữa, bảo dưỡng công trình. Các chỉ tiêu kỹ thuật đã được chủ đầu tư thiết kế để phù hợp với chế độ thủy văn của vùng).

+ Trong quá trình thi công, tiến hành xây dựng hệ thống rãnh thoát nước dọc tuyến, có kế hoạch kiểm tra, xử lý kịp thời không để hiện tượng ngập úng các khu vực dân cư, hư hại hoa màu canh tác của nhân dân trong mùa mưa lũ.

+ Thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động đến môi trường nước sông Chàng; không để dầu, mỡ, chất thải rắn sinh hoạt, nước thải sinh hoạt, xây dựng chưa qua xử lý,... thải trực tiếp vào sông Mã; hạn chế tối đa vật liệu thi công rơi vãi xuống bờ, lòng sông; khi xảy ra rơi vãi vật liệu thi công xuống bờ sông, phải tiến hành thu dọn ngay.

+ Trước mùa mưa lũ và sau khi hoàn thành công trình phải tháo dỡ, thanh thải vật liệu phế thải, công trình tạm và hoàn trả kênh tiêu, mương,... bị tác động.

- Biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố:

+ Sự cố tai nạn giao thông: Chọn thiết bị và phương tiện phù hợp với tình trạng các tuyến đường vận chuyển của dự án. Thực hiện vận chuyển đúng tải trọng quy định, không để xảy ra tình trạng trở quá khổ, quá tải nguyên vật liệu thi công xây dựng gây hư hỏng đường giao thông, bụi, rơi vãi nguyên vật liệu ra đường; thực hiện nghiêm túc quy định che chắn thùng xe, tốc độ di chuyển trên các tuyến đường; Cử cán bộ điều tiết giao thông trên tuyến, làm rào phân luồng, cấm biển báo hiệu công trường thi công, biển chỉ dẫn đoạn vào dự án khu vực trước công vào dự án.

+ Sự cố cháy nổ: Ban hành quy định, nội quy, biển cấm, biển báo, sơ đồ hoặc biển chỉ dẫn về phòng cháy và chữa cháy, thoát nạn, trang bị 2 bình bột PCCC tại khu lán trại tạm.

+ Sự cố sập cầu, sụt lún đường giao thông, tai nạn lao động, bão lũ thiên tai; Thường xuyên nạo vét khơi thông cống rãnh, xây dựng hệ thống thông tin và giám sát chặt chẽ,...

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường

Theo điểm b, khoản 2, Điều 111, Luật BVMT 2020, Điều 97, Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/1/2022, dự án không thuộc đối tượng phải thực hiện quan trắc và giám sát môi trường.

6. Các điều kiện có liên quan đến môi trường:

- Thực hiện đầy đủ các nội dung trong quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Các công trình, biện pháp giảm thiểu tác động môi trường đối với các loại chất thải phát sinh phải được thu gom, quản lý và xử lý đạt các yêu cầu quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; QCVN 14:2008/BTNMT-Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt; QCVN 26:2010/BTNMT-Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, QCVN 27:2010/BTNMT-Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung; các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định hiện hành khác có liên quan, đảm bảo các điều kiện an toàn, vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện dự án.

- Trong quá trình chuẩn bị, triển khai thực hiện dự án đầu tư trước khi vận hành, trường hợp có thay đổi so với quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, chủ dự án đầu tư có trách nhiệm thực hiện theo đúng quy định tại Khoản 4, Điều 37, Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Điều 27, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Công khai báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt kết quả thẩm định theo quy định tại Điều 114 của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Tuân thủ các quy định hiện hành về môi trường, đất đai, xây dựng, thủy lợi, tài nguyên, an ninh, quốc phòng, bảo tồn đa dạng sinh học; các quy định về phòng cháy chữa cháy, ứng cứu sự cố và các quy định pháp luật khác có liên quan trong quá trình thực hiện dự án nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu những rủi ro cho môi trường.

- Đảm bảo tính chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Thực hiện yêu cầu khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường./.